

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST

Ngày: 20 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Đức Bản

Bà Dương Thị Hồng Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký TAND thành phố Đồng Hới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở TAND thành phố Đồng Hới mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2020/QĐXXST-HS ngày 31/12/2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Hồ Thị Hiền T; sinh ngày: 31/12/1980, tại: Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố x, phường N, TP. Đ, Quảng Bình; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Nội trợ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Ngọc H (Đã chết) con bà: Nguyễn Thị Hải C, sinh năm: 1957, nội trợ, trú tại: Tổ dân phố x, phường N, TP. Đ, Quảng Bình; anh chị em ruột: Có 03 người, T là con đầu trong gia đình; chồng: Trương Thanh H, sinh năm: 1976, Công nhân, trú tại: Tổ dân phố x, phường N, TP. Đồng Hới, Quảng Bình; con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Ngày 25/9/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lãnh và QĐ Tạm hoãn xuất cảnh đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: Đặng Thị Thanh Huệ; sinh ngày: 28/11/1989, tại: Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Đức Trường, phường Đức Ninh Đông, TP. Đồng Hới, Quảng Bình; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên bán vé số; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Hồng Quân, sinh năm 1965, cán bộ; con bà: Đặng Thị Ny, sinh năm: 1965,

nội trợ, hiện ông bà đều trú tại: Đức Ninh, TP. Đồng Hới, Quảng Bình; anh chị em ruột: Có 02 người, Huệ là con đầu trong gia đình; có chồng: Nguyễn Công Hạnh, sinh năm: 1981, lao động tự do, trú tại: Tổ dân phố Đức Trường, Đức Ninh Đông, Đồng Hới, Quảng Bình; con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Ngày 16/9/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” và Quyết định Tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo: Phạm Thị L; sinh ngày: 25/5/1972, tại: Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 2 P, phường B, TP. Đ, Quảng Bình; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Nội trợ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn N (Đã chết), con bà: Nguyễn Thị N (Đã chết); anh chị em ruột: Có 07 người, L là con thứ sáu trong gia đình; chồng: Trần Chí L, sinh năm: 1971, lao động tự do, trú tại: TDP 2 P, phường B, TP. Đ, Quảng Bình; con: Có 03 người con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới; Ngày 16/9/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” và Quyết định Tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

4. Bị cáo: Nguyễn Hữu V; sinh ngày: 26/6/1955, tại: Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố x, phường N, TP. Đ, Quảng Bình; trình độ học vấn: Lớp 9/10; nghề nghiệp: Hưu trí; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn U (Đã chết); con bà: Lê Thị N (Đã chết); anh chị em ruột: Có 04 người, V là con thứ 03 trong gia đình; vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1958, nội trợ, trú tại: Tổ dân phố x, phường N, TP. Đ, Quảng Bình; con: Có 03 người con, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1987; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, ngày 16/9/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” và Quyết định Tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

5. Bị cáo: Nguyễn Thị N; sinh ngày: 23/3/1993, tại: Quảng Trị; nơi ĐKNKTT: Thôn C, xã H, huyện H, Quảng Trị; tạm trú: Tổ dân phố y, phường Đ, TP. Đ, Quảng Bình trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Nội trợ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Gia H (Đã chết); con bà: Mai Thị S, sinh năm: 1952; lao động tự do, trú tại: Xã H, huyện H, Quảng Trị; anh chị em ruột: Có 07 người, N là con út trong gia đình; chồng: Lý Xuân T, sinh năm: 1980, lao động tự do, trú tại: Tổ dân phố y, phường Đ, TP. Đ, Quảng Bình; con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, ngày 16/9/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” và Quyết định Tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

6. Bị cáo: Bùi Thị L; sinh ngày: 27/11/1985, tại: Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố x, phường N, TP. Đ, Quảng Bình; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: nhân viên Công ty x Quảng Bình; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Hữu Đ, sinh năm 1953, hưu trí; con bà: Trần Thị M, sinh năm: 1958, Nội trợ; Ông bà đều trú tại: Xã L, huyện L, Quảng Bình; anh chị em ruột: Có 04 người, L là con út trong gia đình, chồng: Đào Sơn L sinh năm: 1986, Nhân viên Công ty x, trú tại: Tổ dân phố x, phường N, TP. Đ, Quảng Bình; con: Có 03 người con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, ngày 16/9/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” và Quyết định Tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

7. Bị cáo: Lê Thị H; sinh ngày: 04/5/1988, tại: Hà Tĩnh; nơi ĐKNKTT: Xã C, huyện C, Hà Tĩnh; tạm trú: Tổ dân phố x, phường B, TP. Đ, Quảng Bình; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Xuân B, sinh năm 1959, Đánh cá; con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1960, Nội trợ; ông bà đều trú tại: Xã C, huyện C, Hà Tĩnh, anh chị em ruột: Có 04 người, H là con thứ 03 trong gia đình; chồng: Nguyễn Hoàng H, sinh năm: 1988, Nhân viên Ban quản lý chợ Đ, trú tại: Tổ dân phố x, phường B, TP. Đ, Quảng Bình. Con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, ngày 16/9/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” và Quyết định Tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

8. Bị cáo: Hoàng Thị Bích N; sinh ngày: 30/6/1982, tại: Quảng Bình; nơi ĐKNKTT: Xã L, TP. Đ, Quảng Bình; tạm trú: Tổ dân phố 2 M, phường B, TP. Đ, Quảng Bình; trình độ học vấn: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn L, sinh năm 1956, lao động tự do; con bà: Phạm Thị N, sinh năm: 1958, nội trợ; ông bà đều trú tại: Xã G, huyện Q, Quảng Bình; anh chị em ruột: Có 06 người, N là con thứ 02 trong gia đình; chồng: Trương Bá V, sinh năm: 1979, Công nhân, trú tại: Tổ dân phố 2 M, phường B, TP. Đ, Quảng Bình; con: Có 03 người con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. *Về nhân thân:* Ngày 01/02/2016, bị Công an phường B, thành phố Đ xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức sô lô, số đề (Đã nộp phạt).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới; Ngày 16/9/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” và Quyết định Tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Lê Thị Thu H, sinh năm: 1982; địa chỉ: Tổ dân phố x, phường N, TP. Đ, Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên toà.

2. Anh Trương Thanh H, sinh năm: 1976; địa chỉ: Tổ dân phố 13, phường N, TP. Đ, Quảng Bình. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/9/2020, Công an thành phố Đồng Hới bắt quả tang Hồ Thị Hiền T đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức lô, đề thông qua điện thoại di động IPHONE 6 PLUS, số điện thoại 0925.403.880, đăng ký tài khoản Zalo “Erobic” để nhận tin nhắn, hình ảnh các bảng số lô, số đề và tin nhắn đề của các thư ký đề và khách đánh chuyển đến dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Miền Trung thắng thua bằng tiền.

Cách chơi được quy ước như sau:

Khi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề các thư ký ghi các con số mà khách hàng đặt cược vào 02 tờ giấy, một tờ giấy được gọi là tờ phoi đưa cho khách hàng để làm căn cứ nhận thưởng nếu trúng, một tờ giấy gọi là bảng đề gồm các con số do khách hàng ghi. Sau đó được thư ký đề tập hợp lại và chuyển cho chủ đề với mục đích hưởng tiền hoa hồng. Theo thỏa thuận, số tiền ghi trên bảng đề, tờ phoi được các thư ký cộng thêm tiền khuyến mãi 30% so với số tiền thực khách hàng bỏ ra để mua số lô, số đề.

Về cách thức xác định thắng, thua: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Bình (Miền Trung) trong ngày 10/9/2020, dựa trên quy ước sau để khách hàng chọn hình thức đánh và xác định số tiền trúng thưởng.

Ba đuôi: Căn cứ vào 03 chữ số cuối của giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được ăn gấp 500 lần tiền đánh.

Đầu: Căn cứ vào giải 8, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng 70 lần tiền đánh.

Đuôi: Căn cứ hai chữ số cuối của giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng 70 lần tiền đánh.

Đầu + đuôi: Căn cứ vào hai chữ số cuối của giải đặc biệt hoặc giải 8, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 35 lần tiền đánh.

18 lô: Căn cứ vào giải 8 hoặc hai chữ số cuối của các giải từ giải 7 đến giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 70/18 lần tiền đánh.

17 lô: Căn cứ vào giải 7 hoặc 3 chữ số cuối các giải từ giải 6 đến giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 500/17 lần tiền đánh.

6 lô: Căn cứ vào giải 7 hoặc 3 chữ số cuối các giải 5, giải 6 và giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 500/6 lần tiền đánh.

Trên cơ sở quy ước cách đánh bạc bằng hình thức lô, đề nêu trên. Ngày 10/9/2020 các thư ký đề gồm: Đặng Thị Thanh H, Phạm Thị L, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thị N, Lê Thị H, Hoàng Thị Bích N, Lê Thị Thu H ghi số lô, số đề từ

khách rồi tập hợp thành bảng đề, sử dụng điện thoại di động chụp bảng đề gửi cho Hồ Thị Hiền T để nhận tiền hoa hồng từ 70.000 đồng đến 90.000 đồng trên 1.000.000 đồng tiền thực khách ghi đề. Cùng ngày có Bùi Thị L là khách đánh đề sử dụng điện thoại di động gửi tin nhắn đề cho T. Tại thời điểm phát hiện hành vi đánh bạc của các bị can, kết quả xổ số Miền Trung đã mở thưởng. Việc đánh bạc bằng hình thức lô, đề của các bị cáo ngày 10/9/2020 như sau:

Hồ Thị Hiền T đánh bạc với 07 thư ký đề và 01 khách đánh đề bằng cách nhận các bảng đề và tin nhắn có nội dung số lô, số đề thông qua ứng dụng mạng xã hội Zalo đăng ký tài khoản “Erobic” với tổng số tiền đánh bạc ghi trên bảng đề theo kết quả xổ số Miền Trung là 104.792.221 đồng. Cụ thể:

- Đánh với Đặng Thị Thanh H: 05 bảng đề và 01 tin nhắn đề được gửi từ Zalo “Mộc M..” với giá trị số tiền trên bảng đề là 14.960.000 đồng, tiền trúng thưởng là 23.407.222 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 38.367.222 đồng, tiền thực đánh 11.507.000 đồng;

- Đánh với Phạm Thị L: 02 bảng đề và 02 tin nhắn đề được gửi từ Zalo “L... Phạm” với giá trị số tiền ghi trên bảng đề là 13.663.000 đồng, tiền trúng thưởng là 5.439.778 đồng, tổng số tiền đánh bạc 19.102.778 đồng, tiền thực đánh là 10.510.000 đồng;

- Đánh với Nguyễn Hữu V: 02 bảng đề được gửi từ Zalo “Tung P... vbbghg” với giá trị số tiền ghi trên bảng đề là 6.102.000 đồng, tiền trúng thưởng là 7.229.444 đồng, tổng số tiền đánh bạc là: 13.331.444 đồng, tiền thực đánh là 4.693.000 đồng;

- Đánh với Nguyễn Thị N: 04 bảng đề được gửi qua Zalo “Công c...” với giá trị số tiền ghi trên bảng đề là 7.267.000 đồng, tiền trúng thưởng là 1.820.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là: 9.087.000 đồng, tiền thực đánh là 5.590.000 đồng;

- Đánh với Bùi Thị L: 03 tin nhắn đề thông qua Zalo “L...ltqb” với giá trị số tiền ghi là 1.620.000 đồng, tiền trúng thưởng là 6.611.111 đồng, tổng số tiền đánh bạc là: 8.231.111 đồng;

- Đánh với Lê Thị H: 03 tin nhắn đề thông qua Zalo “Em T...” với giá trị số tiền ghi trên bảng đề là 5.412.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.365.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là: 6.777.000 đồng, tiền thực đánh là 4.163.000 đồng;

- Đánh với Hoàng Thị Bích N: 01 bảng đề thông qua Zalo “N....” với giá trị số tiền ghi trên bảng đề là 3.283.000 đồng, tiền trúng thưởng 2.022.222 đồng, tổng số tiền đánh bạc là: 5.305.222 đồng, tiền thực đánh là 2.525.385 đồng;

- Đánh với Lê Thị Thu H: 01 bảng đề thông qua Zalo “Cỏ M...” với giá trị số tiền ghi trên bảng đề là 3.276.000 đồng, tiền trúng thưởng 1.314.444 đồng, tổng số tiền đánh bạc là: 4.590.444 đồng, tiền thực đánh là 2.520.000 đồng.

Như vậy, Hồ Thị Hiền T đã tham gia đánh bạc với 07 thư ký đề, 01 khách đánh đề với tổng số tiền đánh bạc là 104.792.221 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho Lê Thị Thu H 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 5, màu trắng, số IMEI: 356961065182779.

Hiện còn đang tạm giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS, màu hồng, số IMEI: 353289074988058; 19 hình ảnh bằng đề và tin nhắn đề ; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 4.500.000 đồng từ Hồ Thị Hiền T;

- 02 bằng đề, 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màu đen, số IMEI 359218076913719; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 11.507.000 đồng từ Đặng Thị Thanh H;

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 10.510.000 đồng từ Phạm Thị L;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng, số IMEI 1: 864543033918453, số IMEI2: 86454303918446; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 4.693.000 đồng từ Nguyễn Hữu V;

- 01 bằng đề, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S20 ULTRA 5G, màu đen; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 5.590.000 đồng từ Nguyễn Thị N;

- 01 điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J6, màu xanh, số IMEI 1: 352812102854959, số IMEI2: 352813102854957; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.620.000 đồng từ Bùi Thị L;

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 4.163.000 đồng từ Lê Thị H;

- 01 bằng đề, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J5 PRIME, màu vàng, số IMEI1: 3550790802211860, số IMEI2: 305080080211868; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.525.000 đồng từ Hoàng Thị Bích N.

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.520.000 đồng từ Lê Thị Thu H.

Các bị cáo và đối tượng đánh bạc đã nộp đủ số tiền đánh bạc. Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và nộp vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan điều tra tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Bình số tiền đánh bạc là 47.628.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 99/CT-VKSĐH-TA ngày 30 tháng 11 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố để xét xử bị cáo Hồ Thị Hiền T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Đặng Thị Thanh H, Phạm Thị L, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thị N, Bùi Thị L, Lê Thị H và Hoàng Thị Bích N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo khi áp dụng hình phạt.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 17 của Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt Hồ Thị Hiền T từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Phạt tiền bổ sung đối với Hồ Thị Hiền T từ 10 đến 15 triệu đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17 của Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt Đặng Thị Thanh H từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17 của Bộ luật hình sự 2015:

+ Xử phạt tiền Phạm Thị L từ 25 đến 30 triệu đồng.

+ Xử phạt tiền Nguyễn Hữu V từ 25 đến 30 triệu đồng.

+ Xử phạt tiền Nguyễn Thị N từ 20 đến 25 triệu đồng.

+ Xử phạt tiền Lê Thị H từ 20 đến 25 triệu đồng.

+ Xử phạt tiền Hoàng Thị Bích N từ 20 đến 25 triệu đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17 của Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt tiền Bùi Thị L từ 20 đến 25 triệu đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS, màu hồng của Hồ Thị Hiền T; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 7 PLUS, màu đen của Đặng Thị Thanh H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng Nguyễn Hữu V; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY S20 ULTRA 5G, màu đen của Nguyễn Thị N; 01 điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J6, màu xanh của Bùi Thị L; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J5 PRIME, màu vàng của Hoàng Thị Bích N.

+ Trả lại cho Hồ Thị Hiền T 4.500.000 đồng đã thu giữ.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 11.507.000 đồng thu giữ từ Đặng Thị Thanh H; 10.510.000 đồng từ Phạm Thị L; 4.693.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Hữu V; 5.590.000 đồng từ Nguyễn Thị N; 1.620.000 đồng từ Bùi Thị L; 4.163.000 đồng từ Lê Thị H; 2.525.000 đồng từ Hoàng Thị Bích N; 2.520.000 đồng từ Lê Thị Thu H.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, tất cả các bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và đều trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, không áp dụng thêm hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc

khieu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, tang vật chứng đã thu giữ được. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Mặc dù nhận thức rõ việc lợi dụng kết quả xổ số của Nhà nước để đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lợi các bị cáo đã móc nối cấu kết với nhau để đánh bạc. Hồ Thị Hiền T làm chủ số đề đã thoả thuận thống nhất cách thức chơi, cách thức thanh toán, tỷ lệ ăn, thua, hưởng lợi với các thư ký đề; các thư ký đề trực tiếp bán số lô, số đề cho những người đánh bạc rồi tập hợp thành bảng đề chuyển đến cho Hồ Thị Hiền T thông qua tài khoản Zalo của T để hưởng tiền hoa hồng. Ngày 10/9/2020, Hồ Thị Hiền T đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức lô, đề thông qua điện thoại di động IPHONE 6 PLUS, số điện thoại 0925.403.880, đăng ký tài khoản Zalo “E...” để nhận tin nhắn, hình ảnh các bảng số lô, số đề và tin nhắn đề của các thư ký đề và khách đánh chuyển đến dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Miền Trung thắng thua bằng tiền với 07 thư ký đề và 01 khách đánh đề.

Hành vi đánh bạc bằng hình thức số lô số đề của các bị cáo bị phát hiện bắt giữ sau khi có kết quả Đài xổ số kiến thiết Miền Trung; căn cứ vào số tiền đánh bạc ghi trên các bảng đề mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã lập biên bản phạm tội quả tang vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 10/9/2020 và thu giữ tại Hồ Thị Hiền T và kết quả tại các bảng đề. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao và giải đáp nghiệp vụ 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân tối cao; “...*Trường hợp có người chơi số đề thắng cược nên số tiền chủ đề dùng đánh bạc là toàn bộ số tiền thực tế mà chủ đề đã nhận của những người chơi số đề và số tiền chủ đề bỏ ra để trả cho người trúng*”... Hội đồng xét xử xác định tổng số tiền Hồ Thị Hiền T đánh bạc là 104.792.221 đồng. Cụ thể: T đánh bạc với Đặng Thị Thanh H 38.367.222 đồng; đánh với Phạm Thị L 19.102.778 đồng; đánh với Nguyễn Hữu V 13.331.444 đồng; đánh với Nguyễn Thị N 9.087.000 đồng; đánh với Bùi Thị L 8.231.111 đồng; đánh với Lê Thị H 6.777.000 đồng; đánh với Hoàng Thị Bích N 5.305.222 đồng; đánh với Lê Thị Thu H 4.590.444 đồng.

Hành vi của Hồ Thị Hiền T đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

Hành vi của Đặng Thị Thanh H, Phạm Thị L, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thị N, Bùi Thị L, Lê Thị H và Hoàng Thị Bích N đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố Hồ Thị Hiền T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015. Truy tố Đặng Thị Thanh H, Phạm Thị L, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thị N, Bùi Thị L, Lê Thị H và Hoàng Thị Bích N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng. Trong tình hình hiện nay, đánh bạc là tệ nạn đang gây nên nỗi bức xúc cho toàn xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm băng hoại đạo đức, lối sống, thuần phong mỹ tục và ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế của bản thân, gia đình và xã hội. Các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn, mỗi bị cáo có vai trò khác nhau, các bị cáo là những người thực hành, tiếp nhận ý chí và cùng thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo đều là những người trưởng thành, đủ khả năng nhận thức được rằng hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì thiếu bản lĩnh, hám lợi bất chính, coi thường pháp luật nên vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Hồ Thị Hiền T phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, là người chủ mưu khởi xướng và làm chủ đề hàng ngày thu bằng đề để đánh bạc với số tiền đánh bạc lớn nhất nên phải chịu mức án cao nhất trong vụ án. Tuy nhiên, hội đồng xét xử cũng xem xét: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm trong quá trình giải quyết vụ án tự giác khai báo các thư ký đề đã nộp bằng đề cho mình được cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có bà nội là Mẹ Việt Nam anh hùng (2 bác ruột là liệt sỹ) nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, đồng thời thấy không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội, nên áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo là cũng đủ sức răn đe và cải tạo bị cáo; tạo điều kiện cho bị cáo vừa cải tạo vừa chăm lo gia đình là phù hợp đề nghị của Viện kiểm sát. Cần áp dụng thêm khoản 3 Điều 321 BLHS để phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Đặng Thị Thanh H đánh bạc với số tiền lớn thứ hai trong vụ án (38.367.222 đồng) nên phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo còn lại. HĐXX cũng xem xét bị cáo có nhân thân tốt phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo; bị cáo có người thân trong gia đình là người có công lao với cách mạng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; có nơi cư trú rõ ràng, là phụ nữ có vai trò quan trọng trong gia đình đang nuôi hai con nhỏ nên cũng không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương là phù hợp.

Các bị cáo Phạm Thị L, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thị N, Bùi Thị L, Lê Thị H và Hoàng Thị Bích N đều có nhân thân tốt phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo nên đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s

khoản 1 Điều 51 BLHS. Riêng Bùi Thị L là khách chơi số đề phạm tội khi đang mang thai nên được áp dụng thêm điểm n khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo Phạm Thị L, Nguyễn Hữu V, Lê Thị H và Hoàng Thị Bích N đều có người thân trong gia đình là người có công với cách mạng hoặc có thành tích xuất sắc trong thể thao được tặng thưởng huân chương lao động nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Cần áp dụng Điều 35 của BLHS để xử phạt tiền đối với các bị cáo Phạm Thị L, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thị N, Bùi Thị L, Lê Thị H và Hoàng Thị Bích N là phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo Đặng Thị Thanh H, Phạm Thị L, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thị N, Bùi Thị L, Lê Thị H và Hoàng Thị Bích N đều không có công việc thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn được UBND phường xã nơi cư trú xác nhận nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Trong vụ án có Lê Thị Thu H có hành vi đánh bạc nhưng chưa đến mức bị xử lý trách nhiệm hình sự, Công an thành phố Đồng Hới đã xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” đối với H.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại điện thoại cho Lê Thị Thu Hoài do Hoài không phạm tội.

- Xét 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS, màu hồng của Hồ Thị Hiền T; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 7 PLUS, màu đen của Đặng Thị Thanh H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng Nguyễn Hữu V; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY S20 ULTRA 5G, màu đen của Nguyễn Thị N; 01 điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J6, màu xanh của Bùi Thị L; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J5 PRIME, màu vàng của Hoàng Thị Bích N đều là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên bị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 4.500.000 đồng thu giữ từ Hồ Thị Hiền T, quá trình điều tra xác định là tiền lương của anh Trương Thanh H chồng T giao cho T chi tiêu gia đình, không liên quan đến việc đánh bạc nên trả lại cho Hồ Thị Hiền T nhưng tiếp tục bị tạm giữ để đảm bảo cho các nghĩa vụ thi hành án của T.

- Số tiền 11.507.000 đồng thu giữ từ Đặng Thị Thanh H; 10.510.000 đồng từ Phạm Thị L; 4.693.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Hữu V; 5.590.000 đồng từ Nguyễn Thị N; 1.620.000 đồng từ Bùi Thị L; 4.163.000 đồng từ Lê Thị H; 2.525.000 đồng từ Hoàng Thị Bích N; 2.520.000 đồng từ Lê Thị Thu H đều là tiền do khách chơi số đề và thực trả cho các thư ký đề để đánh bạc nên tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Các băng đề, hình ảnh băng đề, tin nhắn đề đã thu giữ từ các bị cáo là tài liệu chứng cứ được lưu hồ sơ vụ án.

[5] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Riêng Nguyễn Hữu V là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 12

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[6] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hồ Thị Hiền T, Đặng Thị Thanh H, Phạm Thị L, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thị N, Bùi Thị L, Lê Thị H và Hoàng Thị Bích N phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1 Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt Hồ Thị Hiền T 24 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/01/2021).

Giao bị cáo Hồ Thị Hiền T cho UBND phường N, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Phạt bổ sung đối với Hồ Thị Hiền T số tiền 10 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

2.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt Đặng Thị Thanh H 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/01/2021).

Giao bị cáo Đặng Thị Thanh H cho UBND phường Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.3 Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt tiền đối với Phạm Thị L số tiền 25.000.000 đồng.
- Xử phạt tiền đối với Nguyễn Hữu V, số tiền 22.000.000 đồng.
- Xử phạt đối với Lê Thị H số tiền 20.000.000 đồng.
- Xử phạt tiền đối với Hoàng Thị Bích N số tiền 20.000.000 đồng.

2.4 Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s (riêng Bùi Thị L áp dụng thêm điểm n) khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt tiền đối với Bùi Thị L số tiền 20.000.000 đồng.
- Xử phạt tiền đối với Nguyễn Thị N số tiền 20.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình, xử:

3.1 Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.500.000 đồng thu giữ từ Hồ Thị Hiền T để đảm bảo cho các nghĩa vụ thi hành án của Hồ Thị Hiền T.

3.2 Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS, màu hồng của Hồ Thị Hiền T; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 7 PLUS, màu đen của Đặng Thị Thanh H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng Nguyễn Hữu V; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY S20 ULTRA 5G, màu đen của Nguyễn Thị N; 01 điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J6, màu xanh của Bùi Thị L; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J5 PRIME, màu vàng của Hoàng Thị Bích N.

3.3 Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 11.507.000 đồng thu giữ từ Đặng Thị Thanh H; 10.510.000 đồng thu giữ từ Phạm Thị L; 4.693.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Hữu V; 5.590.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thị N; 1.620.000 đồng thu giữ từ Bùi Thị L; 4.163.000 đồng thu giữ từ Lê Thị H; 2.525.000 đồng thu giữ từ Hoàng Thị Bích N; 2.520.000 đồng thu giữ từ Lê Thị Thu H.

(Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới; có đặc điểm, số lượng theo như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 04/ 12/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 04/12/2020 do Công an thành phố Đồng Hới nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 12, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử buộc các bị cáo Hồ Thị Hiền T, Đặng Thị Thanh H, Phạm Thị L, Nguyễn Thị N, Bùi Thị L, Lê Thị H và Hoàng Thị Bích N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Miễn toàn bộ án phí cho Nguyễn Hữu V.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- TAND tỉnh Quảng Bình.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- VKSND tỉnh Quảng Bình.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- THA dân sự thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, lưu án.

(đã ký)

Lê Hồng Sơn